

**TÒA ÁN NHÂN DÂN      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THỊ XÃ C                      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 25/2020/HNGĐ - ST

Ngày 18/8/2020

*"V/v tranh chấp xác định cha cho con"*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Điền.

**- Các hội thẩm nhân dân:**

1/ Bà Đỗ Thị Kim Chinh

2/ Ông Đàm Chí Thân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thùy Dung - Là thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh:** Ông Nguyễn Đăng Viện - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị C xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số:150/2020/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc: *"Tranh chấp xác định cha cho con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXX - ST ngày 28 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1995.

Nơi ĐKNKTT: Thôn E, xã H, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

**\* Bị đơn:** Anh Đinh Đại B, sinh năm 1992.

Nơi ĐKNKTT: Thôn G, xã H, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Phan Hoàng D, sinh năm 1991.

Nơi ĐKNKTT: Khu I, phường K, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh (anh D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/5/2020, bản tự khai và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu A trình bày:*

Chị và anh Phan Hoàng D, sinh năm 1991 địa chỉ khu I, phường K, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 20/4/2017, có đăng ký kết

hôn tại UBND phường K, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh trước khi kết hôn hai bên có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 06 tháng, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại khu I, phường K, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, cho đến tháng 5/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là tính cách không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên va chạm, xúc phạm đến nhau. Trong thời kỳ chung sống với anh D chị A có phát sinh quan hệ tình cảm với anh Đinh Đại B và đã có thai, đến tháng 9 năm 2017 chị A làm đơn xin ly hôn với anh Phan Hoàng D. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 145/2017/QĐST - HNGĐ ngày 26/9/2017 Tòa án nhân dân thị xã C đã giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa chị A và anh D. Đến ngày 14/12/2017 chị A sinh con tại Bệnh viện L - Thụy Điển Uông Bí dự định đặt tên con là Gia M, sau đó chị A làm thủ tục khai sinh cho con, lấy họ của chị A đặt họ cho con là Nguyễn Gia M, theo giấy khai sinh số 18/2018 ngày 05/01/2018 do UBND xã H cấp ghi tên người cha trong giấy khai sinh là anh Phan Hoàng D. Nghi ngờ cháu Nguyễn Gia M không phải là con đẻ của anh Phan Hoàng D, nên chị A và anh Đinh Đại B cùng cháu Nguyễn Gia M đã đi làm xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần công nghệ sinh học N Việt Nam, kết quả xét nghiệm ADN kết luận người cha giả định anh Đinh Đại B là cha sinh học (cha đẻ) của cháu Nguyễn Gia M.

Nay chị A đề nghị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh giải quyết công nhận cháu Nguyễn Gia M là con đẻ của anh Đinh Đại B, không phải là con đẻ của anh Phan Hoàng D.

- *Bị đơn anh Đinh Đại B trình bày trong bản tự khai và tại phiên tòa:* Chị Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1995 địa chỉ Thôn E, xã H, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh và anh Phan Hoàng D, sinh năm 1991, địa chỉ khu I, phường K, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 20/4/2017, có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh, trong khoảng thời gian chị A với anh Phan Hoàng D chung sống với nhau, giữa anh và chị A có phát sinh quan hệ tình cảm với nhau và chị A đã có thai, đến tháng 9 năm 2017 chị A làm đơn xin ly hôn với anh Phan Hoàng D. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 145/2017/QĐST - HNGĐ ngày 26/9/2017 Tòa án đã giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa chị A và anh D. Đến ngày 14/12/2017 chị A sinh con tại Bệnh viện L - Thụy Điển Uông Bí dự định đặt tên con là Gia M, sau đó chị A làm thủ tục khai sinh cho con lấy họ của chị A đặt họ cho con là Nguyễn Gia M, theo giấy khai sinh số 18/2018 ngày 05/01/2018 do UBND xã H cấp ghi tên người cha trong giấy khai sinh là Phan Hoàng D.

Nghi ngờ cháu Nguyễn Gia M không phải là con đẻ của anh Phan Hoàng D, nên anh và chị A cùng cháu Nguyễn Gia M đã đi làm xét nghiệm ADN tại Công ty

cỗ phần công nghệ sinh học N Việt Nam, kết quả xét nghiệm ADN kết luận người cha giả định Đinh Đại B là cha sinh học (cha đẻ) của Nguyễn Gia M.

Nay chị A đề nghị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh giải quyết công nhận cháu Nguyễn Gia M là con đẻ của anh và chị A, không phải là con đẻ của anh Phan Hoàng D. Anh nhất trí như nội dung chị A yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phan Hoàng D trình bày trong bản tự khai:* Anh và chị Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1995 địa chỉ Thôn E, xã H, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 20/4/2017, có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh trước khi kết hôn hai bên có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 06 tháng, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại khu I, phường K, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, cho đến tháng 3/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị A có quan hệ ngoại tình, sau đó tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ Thôn E, xã H, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh ở. Trong thời kỳ chung sống anh được biết chị A có phát sinh quan hệ tình cảm với anh Đinh Đại B và đã có thai, đến tháng 9 năm 2017 chị A làm đơn xin ly hôn với anh. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 145/2017/QĐST - HNGĐ ngày 26/9/2017 Tòa án đã giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa anh và chị A. Đến ngày 14/12/2017 chị A sinh con tại Bệnh viện L - Thụy Điển Uông Bí dự định đặt tên con là Gia M, sau đó chị A làm thủ tục khai sinh cho con lấy họ của chị A đặt họ cho con là Nguyễn Gia M, theo giấy khai sinh số 18/2018 ngày 05/01/2018 do UBND xã H cấp ghi tên người cha trong giấy khai sinh là Phan Hoàng D.

Nay chị A đề nghị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh giải quyết công nhận cháu Nguyễn Gia M là con đẻ của anh Đinh Đại B, không phải là con đẻ của anh. Quan điểm của anh D đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết đảm bảo quyền lợi cho các bên.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

*\* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:*

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án cơ bản đã thực hiện đúng, đầy đủ. Thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp quy định tại Điều 28, 35, 39 BLTTDS; xác định tư cách tham gia tố tụng đúng theo quy định tại Điều 68 BLTTDS; Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho các đương sự đảm bảo đúng theo quy định tại Điều 195, 196

BLTTDS; Thời hạn chuẩn bị xét xử, mở phiên tòa đảm bảo theo quy định tại Điều 203 BLTTDS.

*\* Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:*

Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự đã thực hiện đầy đủ, đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 BLTTDS là đã chấp hành nghiêm chỉnh các yêu cầu của Tòa án như cung cấp đúng và đầy đủ các tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án.

3. Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu A.

Xác định anh Đinh Đại B là cha đẻ của cháu Nguyễn Gia M do chị Nguyễn Thị Thu A sinh ra ngày 14/12/2017 theo giấy khai sinh số 18/2018 ngày 05/01/2018 do UBND xã H, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh cấp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân thị xã C nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Nguyễn Thị Thu A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp xác định cha cho con đối với bị đơn anh Đinh Đại B có địa chỉ Thôn G, xã H, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã C.

Quá trình thụ lý giải quyết Tòa án đã tổng đạt cho nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đầy đủ các văn bản tố tụng dân sự. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phan Hoàng D có đơn đề nghị xin được vắng mặt tại phiên tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] *Về nội dung:* Yêu cầu xác định cha cho con của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu A Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong thời kỳ chung sống với anh Phan Hoàng D, chị A có phát sinh quan hệ tình cảm với anh Đinh Đại B và đã có thai, đến tháng 9 năm 2017 chị A làm đơn xin ly hôn với anh Phan Hoàng D. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 145/2017/QĐST - HNGĐ ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã C đã giải quyết công nhận thuận tình ly hôn giữa chị A và anh D. Đến ngày 14/12/2017 chị A sinh con tại Bệnh viện L - Thụy Điển Ưông Bí dự định đặt tên con là Gia M, sau đó chị A làm thủ tục khai sinh cho con lấy họ của chị A đặt họ cho con là Nguyễn Gia M, theo giấy khai sinh số 18/2018 ngày 05/01/2018 do UBND xã H, thị xã C cấp phân ghi tên người cha trong giấy khai sinh là anh Phan Hoàng D. Nghi ngờ cháu Nguyễn Gia M không phải là con đẻ của anh Phan Hoàng D, nên chị A và anh Đinh Đại B cùng cháu Nguyễn Gia M đã đi làm xét nghiệm ADN, theo kết quả xét nghiệm ADN của Công ty cổ phần công nghệ sinh học N Việt Nam ngày 15/02/2020 kết luận người có mẫu ADN cha giả định Đinh Đại B và người có mẫu ADN ký hiệu con Nguyễn Gia M có cùng huyết thống Cha - Con độ tin cậy 99,999999%. Mặt khác chị A khẳng định cháu Nguyễn Gia M là con đẻ của anh Đinh Đại B chứ không phải là con đẻ của anh Phan Hoàng D và anh B cũng thừa nhận.

Trình bày của chị Nguyễn Thị Thu A, anh Phan Hoàng D và anh Đinh Đại B phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 145/2017/QĐST - HNGĐ ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã C giữa chị Nguyễn Thị Thu A và anh Phan Hoàng D; giấy khai sinh số 18/2018 ngày 05/01/2018 do UBND xã H, thị xã C cấp và Kết luận giám định ADN của Công ty cổ phần công nghệ sinh học N Việt Nam ngày 15/02/2020 có nội dung kết luận người có mẫu ADN cha giả định ký hiệu Đinh Đại B và người có mẫu ADN ký hiệu con Nguyễn Gia M có cùng huyết thống Cha - Con độ tin cậy 99,999999%.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu A về xác định anh Đinh Đại B là cha đẻ của cháu Nguyễn Gia M.

[3] *Về nghĩa vụ chịu án phí:* Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu A được chấp nhận nên bị đơn anh Đinh Đại B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 khoản 1 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu A.

Tuyên xử :

1. Xác định anh Đinh Đại B là cha đẻ của cháu Nguyễn Gia M do chị Nguyễn Thị Thu A sinh ra ngày 14/12/2017 theo giấy khai sinh số 18/2018 ngày 05/01/2018 do UBND xã H, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh cấp. Anh Đinh Đại B và chị Nguyễn Thị Thu A được quyền liên hệ với cơ quan tư pháp để làm thủ tục cải chính vào giấy khai sinh của cháu Nguyễn Gia M theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Anh Đinh Đại B phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu A số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí mà chị A đã nộp theo biên lai thu số 0001853 ngày 08/06/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C.

3. Về quyền kháng cáo: Có mặt các đương sự, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TX C;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TX C;
- Các đương sự;
- UBND phường K, TX C;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Văn Điền*



